

PHỤ LỤC 2
DANH MỤC NGÀNH XÉT TUYỂN BỔ SUNG NĂM 2026 THEO PHƯƠNG THỨC 2
(Đính kèm Thông báo số /TB-HĐTS ngày tháng năm 2026 của Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh đại học năm 2026)

STT	Mã ngành	Tên ngành	Tổ hợp xét điều kiện	Tổ hợp gốc	Môn điều kiện	Ngưỡng đầu vào năm 2026	Điểm ngưỡng (thang điểm 1200)
1	7340408	Quan hệ lao động (Chuyên ngành Quản lý quan hệ lao động, Chuyên ngành Hành vi tổ chức)	Toán*2, Ngữ văn, Tiếng Anh	X	Điểm thành phần Toán ≥ 160 hoặc Điểm TB 2HK lớp 12 môn Toán ≥ 5.5 hoặc Điểm thi THPT môn Toán ≥ 5.5	Tổng điểm thi THPT 2026 của 3 môn trong tổ hợp xét tuyển PT1 (không nhân hệ số) hoặc điểm 3 môn (Toán + Văn + môn khác) $\geq 15/30$ (áp dụng với thí sinh tốt nghiệp năm 2026) và đạt ngưỡng điểm đầu vào do TDTU quy định.	622.05
			Toán*2, Hóa học, Tiếng Anh				
			Toán*2, Ngữ văn, Hóa học				
			Toán*2, Ngữ văn, Vật lí				
			Toán*2, Vật lí, Hóa học				
			Toán*2, Vật lí, Tiếng Anh				
2	7810301G	Quản lý thể dục thể thao (Chuyên ngành Golf)	Toán*2, Ngữ văn, Tiếng Anh	X	Điểm thành phần Toán ≥ 160 hoặc Điểm TB 2HK lớp 12 môn Toán ≥ 5.5 hoặc Điểm thi THPT môn Toán ≥ 5.5	Tổng điểm thi THPT 2026 của 3 môn trong tổ hợp xét tuyển PT1 (không nhân hệ số) hoặc điểm 3 môn (Toán + Văn + môn khác) $\geq 15/30$ (áp dụng với thí sinh tốt nghiệp năm 2026) và đạt ngưỡng điểm đầu vào do TDTU quy định.	600
			Toán*2, Ngữ văn, Sinh học				
			Toán*2, Ngữ văn, Vật lí				
			Toán*2, Tiếng Anh, Sinh học				
			Toán*2, Vật lí, Tiếng Anh				
			Toán*2, Sinh học, NK TDTT				
3	7440301	Khoa học môi trường	Toán*2, Ngữ văn, Hóa học	X	Điểm thành phần Toán ≥ 150 hoặc Điểm TB 2HK lớp 12 môn Toán ≥ 5.0 hoặc Điểm thi THPT môn Toán ≥ 5.0	Tổng điểm thi THPT 2026 của 3 môn trong tổ hợp xét tuyển PT1 (không nhân hệ số) hoặc điểm 3 môn (Toán + Văn + môn khác) $\geq 15/30$ (áp dụng với thí sinh tốt nghiệp năm 2026) và đạt ngưỡng điểm đầu vào do TDTU quy định	600
			Toán*2, Hóa học, Tiếng Anh				
			Toán*2, Ngữ văn, Sinh học				
			Toán*2, Ngữ văn, Vật lí				
			Toán*2, Sinh học, Hóa học				
			Toán*2, Tiếng Anh, Sinh học				
4	7520320	Kỹ thuật môi trường (Chuyên ngành Môi trường và Phát triển bền vững)	Toán*2, Ngữ văn, Hóa học	X	Điểm thành phần Toán ≥ 150 hoặc Điểm TB 2HK lớp 12 môn Toán ≥ 5.0 hoặc Điểm thi THPT môn Toán ≥ 5.0	Tổng điểm thi THPT 2026 của 3 môn trong tổ hợp xét tuyển PT1 (không nhân hệ số) hoặc điểm 3 môn (Toán + Văn + môn khác) $\geq 15/30$ (áp dụng với thí sinh tốt nghiệp năm 2026) và đạt ngưỡng điểm đầu vào do TDTU quy định	600
			Toán*2, Hóa học, Tiếng Anh				
			Toán*2, Ngữ văn, Sinh học				
			Toán*2, Ngữ văn, Vật lí				
			Toán*2, Sinh học, Hóa học				
			Toán*2, Tiếng Anh, Sinh học				
5	F7420201	Công nghệ sinh học - Chương trình tiên tiến	Toán*2, Tiếng Anh, Sinh học	X	Điểm thi THPT hoặc ĐTB 2HK lớp 12 môn Sinh học ≥ 5.0	Tổng điểm thi THPT 2026 của 3 môn trong tổ hợp xét tuyển PT1 (không nhân hệ số) hoặc điểm 3 môn (Toán + Văn + môn khác) $\geq 15/30$ (áp dụng với thí sinh tốt nghiệp năm 2026) và đạt ngưỡng điểm đầu vào do TDTU quy định.	613.59
			Toán*2, Ngữ văn, Sinh học				
			Toán*2, Hóa học, Công nghệ công nghiệp				
			Toán*2, Sinh học, Công nghệ công nghiệp				
			Toán*2, Sinh học, Công nghệ nông nghiệp				
			Toán*2, Sinh học, Hóa học				
6	FA7340115	Marketing - Chương trình đại học bằng tiếng Anh	Toán*2, Sinh học, Tin học		Điểm thành phần Tiếng Anh ≥ 180 hoặc	Tổng điểm thi THPT 2026 của 3 môn trong tổ hợp xét tuyển PT1 (không nhân hệ số) hoặc điểm 3 môn (Toán + Văn + môn khác) $\geq 15/30$ (áp dụng với thí sinh tốt nghiệp năm 2026) và đạt ngưỡng điểm đầu vào do TDTU quy định.	612.9
			Toán*2, Vật lí, Hóa học				
			Toán*2, Sinh học, Vật lí				
			Toán*2, Vật lí, Tiếng Anh				
			Toán*2, Hóa học, Tiếng Anh				
			Toán*2, Ngữ văn, Hóa học				

STT	Mã ngành	Tên ngành	Tổ hợp xét điều kiện	Tổ hợp gốc	Môn điều kiện	Ngưỡng đầu vào năm 2026	Điểm ngưỡng (thang điểm 1200)
		<i>tiếng Anh</i>	Toán*2, Hóa học, Tiếng Anh		Điểm TB 2HK lớp 12 môn Tiếng Anh ≥ 6.0	PT1 (không nhân hệ số) hoặc điểm 3 môn (Toán + Văn + môn khác) $\geq 15/30$ (áp dụng với thí sinh tốt nghiệp năm 2026) và đạt ngưỡng điểm đầu vào do TDTU quy định.	
			Toán*2, Ngữ văn, Hóa học		hoặc Điểm thi THPT môn Tiếng Anh ≥ 6.0		
			Toán*2, Ngữ văn, Vật lí		và IELTS ≥ 5.0 (tương đương)		
			Toán*2, Vật lí, Hóa học				
			Toán*2, Vật lí, Tiếng Anh				
			Chứng chỉ quốc tế SAT, ACT hoặc kết quả học tập THPT nước ngoài				
7	FA7340101	Quản trị kinh doanh (Chuyên ngành: Quản trị nhà hàng - khách sạn) - <i>Chương trình đại học bằng tiếng Anh</i>	Toán*2, Ngữ văn, Tiếng Anh	X	Điểm thành phần Tiếng Anh ≥ 180 hoặc	Tổng điểm thi THPT 2026 của 3 môn trong tổ hợp xét tuyển PT1 (không nhân hệ số) hoặc điểm 3 môn (Toán + Văn + môn khác) $\geq 15/30$ (áp dụng với thí sinh tốt nghiệp năm 2026) và đạt ngưỡng điểm đầu vào do TDTU quy định.	612.9
			Toán*2, Hóa học, Tiếng Anh		Điểm TB 2HK lớp 12 môn Tiếng Anh ≥ 6.0		
			Toán*2, Ngữ văn, Hóa học		hoặc Điểm thi THPT môn Tiếng Anh ≥ 6.0		
			Toán*2, Ngữ văn, Vật lí		và IELTS ≥ 5.0 (tương đương)		
			Toán*2, Vật lí, Hóa học				
			Toán*2, Vật lí, Tiếng Anh				
			Chứng chỉ quốc tế SAT, ACT hoặc kết quả học tập THPT nước ngoài				
8	FA7420201	Công nghệ sinh học - <i>Chương trình đại học bằng tiếng Anh</i>	Toán*2, Tiếng Anh, Sinh học	X	Điểm thi THPT hoặc ĐTB 2HK lớp 12 môn Sinh học ≥ 5.0 và IELTS ≥ 5.0 (tương đương)	Tổng điểm thi THPT 2026 của 3 môn trong tổ hợp xét tuyển PT1 (không nhân hệ số) hoặc điểm 3 môn (Toán + Văn + môn khác) $\geq 15/30$ (áp dụng với thí sinh tốt nghiệp năm 2026) và đạt ngưỡng điểm đầu vào do TDTU quy định.	613.59
			Toán*2, Ngữ văn, Sinh học				
			Toán*2, Hóa học, Công nghệ công nghiệp				
			Toán*2, Sinh học, Công nghệ công nghiệp				
			Toán*2, Sinh học, Công nghệ nông nghiệp				
			Toán*2, Sinh học, Hóa học				
			Toán*2, Sinh học, Tin học				
			Toán*2, Vật lí, Hóa học				
			Toán*2, Sinh học, Vật lí				
			Toán*2, Vật lí, Tiếng Anh				
			Toán*2, Hóa học, Tiếng Anh				
			Toán*2, Ngữ văn, Hóa học				
			Toán*2, Ngữ văn, Tiếng Anh				
			Toán*2, Ngữ văn, Vật lí				
			Chứng chỉ quốc tế SAT, ACT hoặc kết quả học tập THPT nước ngoài				
9	FA7480101	Khoa học máy tính - <i>Chương trình đại học bằng tiếng Anh</i>	Toán*2, Vật lí, Tiếng Anh	X	Điểm thành phần Toán ≥ 150 hoặc Điểm TB 2HK lớp 12 môn Toán ≥ 5.0 hoặc Điểm thi THPT môn Toán ≥ 5.0 và IELTS ≥ 5.0 (tương đương)	Tổng điểm thi THPT 2026 của 3 môn trong tổ hợp xét tuyển PT1 (không nhân hệ số) hoặc điểm 3 môn (Toán + Văn + môn khác) $\geq 15/30$ (áp dụng với thí sinh tốt nghiệp năm 2026) và đạt ngưỡng điểm đầu vào do TDTU quy định.	623.75
			Toán*2, Hóa học, Tiếng Anh				
			Toán*2, Ngữ văn, Tiếng Anh				
			Toán*2, Ngữ văn, Vật lí				
			Toán*2, Tiếng Anh, Tin học				
			Toán*2, Vật lí, Hóa học				
			Chứng chỉ quốc tế SAT, ACT hoặc kết quả học tập THPT nước ngoài				
10	FA7480103	Kỹ thuật phần mềm - <i>Chương trình đại học bằng tiếng Anh</i>	Toán*2, Vật lí, Tiếng Anh	X	Điểm thành phần Toán ≥ 150 hoặc Điểm TB 2HK lớp 12 môn Toán ≥ 5.0 hoặc Điểm thi THPT môn Toán ≥ 5.0 và IELTS ≥ 5.0 (tương đương)	Tổng điểm thi THPT 2026 của 3 môn trong tổ hợp xét tuyển PT1 (không nhân hệ số) hoặc điểm 3 môn (Toán + Văn + môn khác) $\geq 15/30$ (áp dụng với thí sinh tốt nghiệp năm 2026) và đạt ngưỡng điểm đầu vào do TDTU quy định.	623.75
			Toán*2, Hóa học, Tiếng Anh				
			Toán*2, Ngữ văn, Tiếng Anh				
			Toán*2, Ngữ văn, Vật lí				
			Toán*2, Tiếng Anh, Tin học				
			Toán*2, Vật lí, Hóa học				
			Chứng chỉ quốc tế SAT, ACT hoặc kết quả học tập THPT nước ngoài				
11	FA7340301	Kế toán (Chuyên ngành: Kế toán quốc tế) - <i>Chương trình đại học bằng tiếng Anh</i>	Toán*2, Ngữ văn, Tiếng Anh	X	Điểm thành phần Toán ≥ 150 hoặc Điểm TB 2HK lớp 12 môn Toán ≥ 5.0 hoặc Điểm thi THPT môn Toán ≥ 5.0 và IELTS ≥ 5.0 (tương đương)	Tổng điểm thi THPT 2026 của 3 môn trong tổ hợp xét tuyển PT1 (không nhân hệ số) hoặc điểm 3 môn (Toán + Văn + môn khác) $\geq 15/30$ (áp dụng với thí sinh tốt nghiệp năm 2026) và đạt ngưỡng điểm đầu vào do TDTU quy định.	612.9
			Toán*2, Hóa học, Tiếng Anh				
			Toán*2, Ngữ văn, Hóa học				

STT	Mã ngành	Tên ngành	Tổ hợp xét điều kiện	Tổ hợp gốc	Môn điều kiện	Ngưỡng đầu vào năm 2026	Điểm ngưỡng (thang điểm 1200)
			Toán*2, Ngữ văn, Vật lí		(tương đương)	đạt ngưỡng điểm đầu vào do TDTU quy định.	
			Toán*2, Vật lí, Hóa học				
			Toán*2, Vật lí, Tiếng Anh				
			Toán*2, Ngữ văn, Tin học				
			Toán*2, Vật lí, Tin học				
			Toán*2, Hóa học, Tin học				
			Toán*2, Tiếng Anh, Tin học				
			Chứng chỉ quốc tế SAT, ACT hoặc kết quả học tập THPT nước ngoài				
12	FA7340201	Tài chính - Ngân hàng - <i>Chương trình đại học bằng tiếng Anh</i>	Toán*2, Ngữ văn, Tiếng Anh	X	Điểm thành phần Toán ≥ 150 hoặc Điểm TB 2HK lớp 12 môn Toán ≥ 5.0 hoặc Điểm thi THPT môn Toán ≥ 5.0 và IELTS ≥ 5.0 (tương đương)	Tổng điểm thi THPT 2026 của 3 môn trong tổ hợp xét tuyển PT1 (không nhân hệ số) hoặc điểm 3 môn (Toán + Văn + môn khác) $\geq 15/30$ (áp dụng với thí sinh tốt nghiệp năm 2026) và đạt ngưỡng điểm đầu vào do TDTU quy định.	612.9
			Toán*2, Hóa học, Tiếng Anh				
			Toán*2, Ngữ văn, Hóa học				
			Toán*2, Ngữ văn, Vật lí				
			Toán*2, Vật lí, Hóa học				
			Toán*2, Vật lí, Tiếng Anh				
			Toán*2, Ngữ văn, Tin học				
			Toán*2, Vật lí, Tin học				
			Toán*2, Hóa học, Tin học				
			Toán*2, Tiếng Anh, Tin học				
			Chứng chỉ quốc tế SAT, ACT hoặc kết quả học tập THPT nước ngoài				
13	D7340115	Marketing - <i>Chương trình dự bị đại học bằng tiếng Anh</i>	Toán*2, Ngữ văn, Tiếng Anh	X	Điểm thành phần Tiếng Anh ≥ 180 hoặc Điểm TB 2HK lớp 12 môn Tiếng Anh ≥ 6.0 hoặc Điểm thi THPT môn Tiếng Anh ≥ 6.0	Tổng điểm thi THPT 2026 của 3 môn trong tổ hợp xét tuyển PT1 (không nhân hệ số) hoặc điểm 3 môn (Toán + Văn + môn khác) $\geq 15/30$ (áp dụng với thí sinh tốt nghiệp năm 2026) và đạt ngưỡng điểm đầu vào do TDTU quy định.	612.9
			Toán*2, Hóa học, Tiếng Anh				
			Toán*2, Ngữ văn, Hóa học				
			Toán*2, Ngữ văn, Vật lí				
			Toán*2, Vật lí, Hóa học				
			Toán*2, Vật lí, Tiếng Anh				
			Chứng chỉ quốc tế SAT, ACT hoặc kết quả học tập THPT nước ngoài				
14	D7420201	Công nghệ sinh học - <i>Chương trình dự bị đại học bằng tiếng Anh</i>	Toán*2, Tiếng Anh, Sinh học	X	Điểm thi THPT hoặc ĐTB 2HK lớp 12 môn Sinh học ≥ 5.0	Tổng điểm thi THPT 2026 của 3 môn trong tổ hợp xét tuyển PT1 (không nhân hệ số) hoặc điểm 3 môn (Toán + Văn + môn khác) $\geq 15/30$ (áp dụng với thí sinh tốt nghiệp năm 2026) và đạt ngưỡng điểm đầu vào do TDTU quy định.	613.59
			Toán*2, Ngữ văn, Sinh học				
			Toán*2, Hóa học, Công nghệ công nghiệp				
			Toán*2, Sinh học, Công nghệ công nghiệp				
			Toán*2, Sinh học, Công nghệ nông nghiệp				
			Toán*2, Sinh học, Hóa học				
			Toán*2, Sinh học, Tin học				
			Toán*2, Vật lí, Hóa học				
			Toán*2, Sinh học, Vật lí				
			Toán*2, Vật lí, Tiếng Anh				
			Toán*2, Hóa học, Tiếng Anh				
			Toán*2, Ngữ văn, Hóa học				
			Toán*2, Ngữ văn, Tiếng Anh				
			Toán*2, Ngữ văn, Vật lí				
			Chứng chỉ quốc tế SAT, ACT hoặc kết quả học tập THPT nước ngoài				
15	D7480101	Khoa học máy tính - <i>Chương trình dự bị đại học bằng tiếng Anh</i>	Toán*2, Vật lí, Tiếng Anh	X	Điểm thành phần Toán ≥ 150 hoặc Điểm TB 2HK lớp 12 môn Toán ≥ 5.0 hoặc Điểm thi THPT môn Toán ≥ 5.0	Tổng điểm thi THPT 2026 của 3 môn trong tổ hợp xét tuyển PT1 (không nhân hệ số) hoặc điểm 3 môn (Toán + Văn + môn khác) $\geq 15/30$ (áp dụng với thí sinh tốt nghiệp năm 2026) và đạt ngưỡng điểm đầu vào do TDTU quy định.	623.75
			Toán*2, Hóa học, Tiếng Anh				
			Toán*2, Ngữ văn, Tiếng Anh				
			Toán*2, Ngữ văn, Vật lí				

STT	Mã ngành	Tên ngành	Tổ hợp xét điều kiện	Tổ hợp gốc	Môn điều kiện	Ngưỡng đầu vào năm 2026	Điểm ngưỡng (thang điểm 1200)
			Toán*2, Tiếng Anh, Tin học				
			Toán*2, Vật lý, Hóa học				
			Chứng chỉ quốc tế SAT, ACT hoặc kết quả học tập THPT nước ngoài				
16	D7480103	Kỹ thuật phần mềm - <i>Chương trình dự bị đại học bằng tiếng Anh</i>	Toán*2, Vật lý, Tiếng Anh	X	Điểm thành phần Toán ≥ 150 hoặc Điểm TB 2HK lớp 12 môn Toán ≥ 5.0 hoặc Điểm thi THPT môn Toán ≥ 5.0	Tổng điểm thi THPT 2026 của 3 môn trong tổ hợp xét tuyển PT1 (không nhân hệ số) hoặc điểm 3 môn (Toán + Văn + môn khác) $\geq 15/30$ (áp dụng với thí sinh tốt nghiệp năm 2026) và đạt ngưỡng điểm đầu vào do TDTU quy định.	623.75
			Toán*2, Hóa học, Tiếng Anh				
			Toán*2, Ngữ văn, Tiếng Anh				
			Toán*2, Ngữ văn, Vật lý				
			Toán*2, Tiếng Anh, Tin học				
			Toán*2, Vật lý, Hóa học				
			Chứng chỉ quốc tế SAT, ACT hoặc kết quả học tập THPT nước ngoài				
17	D7340301	Kế toán (Chuyên ngành: Kế toán quốc tế) - <i>Chương trình dự bị đại học bằng tiếng Anh</i>	Toán*2, Ngữ văn, Tiếng Anh	X	Điểm thành phần Toán ≥ 150 hoặc Điểm TB 2HK lớp 12 môn Toán ≥ 5.0 hoặc Điểm thi THPT môn Toán ≥ 5.0	- TS tốt nghiệp THPT 2026: Tổng điểm thi THPT 2026 của 3 môn trong tổ hợp (không nhân hệ số) hoặc Toán + Văn + môn khác $\geq 15/30$ và đạt ngưỡng điểm do Trường quy định. - TS tốt nghiệp THPT trước 2026: đạt ngưỡng điểm do Trường quy định.	612.9
			Toán*2, Hóa học, Tiếng Anh				
			Toán*2, Ngữ văn, Hóa học				
			Toán*2, Ngữ văn, Vật lý				
			Toán*2, Vật lý, Hóa học				
			Toán*2, Vật lý, Tiếng Anh				
			Toán*2, Ngữ văn, Tin học				
			Toán*2, Vật lý, Tin học				
			Toán*2, Hóa học, Tin học				
			Toán*2, Tiếng Anh, Tin học				
			Chứng chỉ quốc tế SAT, ACT hoặc kết quả học tập THPT nước ngoài				
18	D7340201	Tài chính - Ngân hàng - <i>Chương trình dự bị đại học bằng tiếng Anh</i>	Toán*2, Ngữ văn, Tiếng Anh	X	Điểm thành phần Toán ≥ 150 hoặc Điểm TB 2HK lớp 12 môn Toán ≥ 5.0 hoặc Điểm thi THPT môn Toán ≥ 5.0	Tổng điểm thi THPT 2026 của 3 môn trong tổ hợp xét tuyển PT1 (không nhân hệ số) hoặc điểm 3 môn (Toán + Văn + môn khác) $\geq 15/30$ (áp dụng với thí sinh tốt nghiệp năm 2026) và đạt ngưỡng điểm đầu vào do TDTU quy định.	612.9
			Toán*2, Hóa học, Tiếng Anh				
			Toán*2, Ngữ văn, Hóa học				
			Toán*2, Ngữ văn, Vật lý				
			Toán*2, Vật lý, Hóa học				
			Toán*2, Vật lý, Tiếng Anh				
			Toán*2, Ngữ văn, Tin học				
			Toán*2, Vật lý, Tin học				
			Toán*2, Hóa học, Tin học				
			Toán*2, Tiếng Anh, Tin học				
			Chứng chỉ quốc tế SAT, ACT hoặc kết quả học tập THPT nước ngoài				
19	K7340101	Quản trị kinh doanh (song bằng 2+2) - <i>Chương trình liên kết Trường Đại học Kinh tế và Kinh doanh Praha (Cộng hòa Séc)</i>	Toán*2, Ngữ văn, Tiếng Anh	X	Điểm thành phần Tiếng Anh ≥ 150 hoặc Điểm TB 2HK lớp 12 môn Tiếng Anh ≥ 5.0 hoặc Điểm thi THPT môn Tiếng Anh ≥ 5.0 và IELTS ≥ 5.5 (tương đương)	Tổng điểm thi THPT 2026 của 3 môn trong tổ hợp xét tuyển PT1 (không nhân hệ số) hoặc điểm 3 môn (Toán + Văn + môn khác) $\geq 15/30$ (áp dụng với thí sinh tốt nghiệp năm 2026) và đạt ngưỡng điểm đầu vào do TDTU quy định.	612.9
			Toán*2, Hóa học, Tiếng Anh				
			Toán*2, Ngữ văn, Hóa học				
			Toán*2, Ngữ văn, Vật lý				
			Toán*2, Vật lý, Hóa học				
			Toán*2, Vật lý, Tiếng Anh				
			Chứng chỉ quốc tế SAT, ACT; kết quả học tập THPT nước ngoài hoặc bài phỏng vấn				
20	K7340101N	Quản trị nhà hàng - khách sạn (song bằng 2,5+1,5) - <i>Chương trình liên kết Đại học Taylor's (Malaysia)</i>	Toán*2, Ngữ văn, Tiếng Anh	X	Điểm thành phần Tiếng Anh ≥ 150 hoặc Điểm TB 2HK lớp 12 môn Tiếng Anh ≥ 5.0 hoặc Điểm thi THPT môn Tiếng Anh ≥ 5.0 và IELTS ≥ 5.5 (tương đương)	Tổng điểm thi THPT 2026 của 3 môn trong tổ hợp xét tuyển PT1 (không nhân hệ số) hoặc điểm 3 môn (Toán + Văn + môn khác) $\geq 15/30$ (áp dụng với thí sinh tốt nghiệp năm 2026) và đạt ngưỡng điểm đầu vào do TDTU quy định.	612.9
			Toán*2, Hóa học, Tiếng Anh				
			Toán*2, Ngữ văn, Hóa học				
			Toán*2, Ngữ văn, Vật lý				

STT	Mã ngành	Tên ngành	Tổ hợp xét điều kiện	Tổ hợp gốc	Môn điều kiện	Ngưỡng đầu vào năm 2026	Điểm ngưỡng (thang điểm 1200)
			Toán*2, Vật lí, Hóa học				
			Toán*2, Vật lí, Tiếng Anh				
			Chứng chỉ quốc tế SAT, ACT; kết quả học tập THPT nước ngoài hoặc bài phỏng vấn				
21	K7340201C	Tài chính và kiểm soát (song bằng 3+1, đơn bằng 2+2) - <i>Chương trình liên kết Đại học khoa học ứng dụng Saxion (Hà Lan)</i>	Toán*2, Ngữ văn, Tiếng Anh	X	Điểm thành phần Toán ≥ 150 hoặc Điểm TB 2HK lớp 12 môn Toán ≥ 5.0 hoặc Điểm thi THPT môn Toán ≥ 5.0 và IELTS ≥ 5.5 (tương đương)	Tổng điểm thi THPT 2026 của 3 môn trong tổ hợp xét tuyển PT1 (không nhân hệ số) hoặc điểm 3 môn (Toán + Văn + môn khác) $\geq 15/30$ (áp dụng với thí sinh tốt nghiệp năm 2026) và đạt ngưỡng điểm đầu vào do TDTU quy định.	612.9
			Toán*2, Hóa học, Tiếng Anh				
			Toán*2, Ngữ văn, Hóa học				
			Toán*2, Ngữ văn, Vật lí				
			Toán*2, Vật lí, Hóa học				
			Toán*2, Vật lí, Tiếng Anh				
			Toán*2, Ngữ văn, Tin học				
			Toán*2, Vật lí, Tin học				
			Toán*2, Hóa học, Tin học				
			Toán*2, Tiếng Anh, Tin học				
			Chứng chỉ quốc tế SAT, ACT; kết quả học tập THPT nước ngoài hoặc bài phỏng vấn				
22	K7340301C	Kế toán (song bằng 3+1) – <i>Chương trình liên kết Đại học West of England, Bristol (Vương quốc Anh); Chương trình liên kết Đại học khoa học ứng dụng Saxion (Hà Lan)</i>	Toán*2, Ngữ văn, Tiếng Anh	X	Điểm thành phần Toán ≥ 150 hoặc Điểm TB 2HK lớp 12 môn Toán ≥ 5.0 hoặc Điểm thi THPT môn Toán ≥ 5.0 và IELTS ≥ 5.5 (tương đương)	Tổng điểm thi THPT 2026 của 3 môn trong tổ hợp xét tuyển PT1 (không nhân hệ số) hoặc điểm 3 môn (Toán + Văn + môn khác) $\geq 15/30$ (áp dụng với thí sinh tốt nghiệp năm 2026) và đạt ngưỡng điểm đầu vào do TDTU quy định.	612.9
			Toán*2, Hóa học, Tiếng Anh				
			Toán*2, Ngữ văn, Hóa học				
			Toán*2, Ngữ văn, Vật lí				
			Toán*2, Vật lí, Hóa học				
			Toán*2, Vật lí, Tiếng Anh				
			Toán*2, Ngữ văn, Tin học				
			Toán*2, Vật lí, Tin học				
			Toán*2, Hóa học, Tin học				
			Toán*2, Tiếng Anh, Tin học				
			Chứng chỉ quốc tế SAT, ACT; kết quả học tập THPT nước ngoài hoặc bài phỏng vấn				
23	K7520201	Kỹ thuật điện – điện tử (song bằng 2+2) - <i>Chương trình liên kết Đại học khoa học ứng dụng SaXion (Hà Lan)</i>	Toán*2, Vật lí, Tiếng Anh	X	Điểm thành phần Toán ≥ 150 hoặc Điểm TB 2HK lớp 12 môn Toán ≥ 5.0 hoặc Điểm thi THPT môn Toán ≥ 5.0 và IELTS ≥ 5.5 (tương đương)	Tổng điểm thi THPT 2026 của 3 môn trong tổ hợp xét tuyển PT1 (không nhân hệ số) hoặc điểm 3 môn (Toán + Văn + môn khác) $\geq 15/30$ (áp dụng với thí sinh tốt nghiệp năm 2026) và đạt ngưỡng điểm đầu vào do TDTU quy định.	623.75
			Toán*2, Hóa học, Tiếng Anh				
			Toán*2, Ngữ văn, Tiếng Anh				
			Toán*2, Ngữ văn, Vật lí				
			Toán*2, Tiếng Anh, Tin học				
			Toán*2, Vật lí, Hóa học				
			Toán*2, Vật lí, Tin học				
			Chứng chỉ quốc tế SAT, ACT; kết quả học tập THPT nước ngoài hoặc bài phỏng vấn				
24	K7580201	Kỹ thuật xây dựng (song bằng 2+2) - <i>Chương trình liên kết Đại học La Trobe (Úc)</i>	Toán*2, Vật lí, Tiếng Anh	X	Điểm thành phần Toán ≥ 150 hoặc Điểm TB 2HK lớp 12 môn Toán ≥ 5.0 hoặc Điểm thi THPT môn Toán ≥ 5.0 và IELTS ≥ 5.5 (tương đương)	- TS tốt nghiệp THPT 2026: Tổng điểm thi THPT 2026 của 3 môn trong tổ hợp (không nhân hệ số) hoặc Toán + Văn + môn khác $\geq 15/30$ và đạt ngưỡng điểm do Trường quy định. - TS tốt nghiệp THPT trước 2026: đạt ngưỡng điểm do Trường quy định.	623.75
			Toán*2, Ngữ văn, Hóa học				
			Toán*2, Ngữ văn, Tiếng Anh				
			Toán*2, Ngữ văn, Vật lí				
			Toán*2, Vật lí, Hóa học				
			Toán*2, Vật lí, Tin học				
			Chứng chỉ quốc tế SAT, ACT; kết quả học tập THPT nước ngoài hoặc bài phỏng vấn				
25	K7480101L	Công nghệ thông tin (song bằng 2+2) - <i>Chương trình liên kết Đại học La Trobe (Úc)</i>	Toán*2, Vật lí, Tiếng Anh	X	Điểm thành phần Toán ≥ 150 hoặc Điểm TB 2HK lớp 12 môn Toán ≥ 5.0 hoặc Điểm thi THPT môn Toán ≥ 5.0 và IELTS ≥ 5.5 (tương đương)	Tổng điểm thi THPT 2026 của 3 môn trong tổ hợp xét tuyển PT1 (không nhân hệ số) hoặc điểm 3 môn (Toán + Văn + môn khác) $\geq 15/30$ (áp dụng với thí sinh tốt nghiệp năm 2026) và đạt ngưỡng điểm đầu vào do TDTU quy định.	623.75
			Toán*2, Hóa học, Tiếng Anh				
			Toán*2, Ngữ văn, Tiếng Anh				
			Toán*2, Ngữ văn, Vật lí				
			Toán*2, Tiếng Anh, Tin học				

STT	Mã ngành	Tên ngành	Tổ hợp xét điều kiện	Tổ hợp gốc	Môn điều kiện	Ngưỡng đầu vào năm 2026	Điểm ngưỡng (thang điểm 1200)
			Toán*2, Vật lí, Hóa học				
			Chứng chỉ quốc tế SAT, ACT; kết quả học tập THPT nước ngoài hoặc bài phỏng vấn				
26	K7340120L	Kinh doanh quốc tế (song bằng 3 +1) - <i>Chương trình liên kết Đại học La Trobe (Úc)</i>	Toán*2, Ngữ văn, Tiếng Anh	X	Điểm thành phần Tiếng Anh ≥ 150 hoặc Điểm TB 2HK lớp 12 môn Tiếng Anh ≥ 5.0 hoặc Điểm thi THPT môn Tiếng Anh ≥ 5.0 và IELTS ≥ 5.5 (tương đương)	Tổng điểm thi THPT 2026 của 3 môn trong tổ hợp xét tuyển PT1 (không nhân hệ số) hoặc điểm 3 môn (Toán + Văn + môn khác) $\geq 15/30$ (áp dụng với thí sinh tốt nghiệp năm 2026) và đạt ngưỡng điểm đầu vào do TDTU quy định.	612.9
			Toán*2, Hóa học, Tiếng Anh				
			Toán*2, Ngữ văn, Hóa học				
			Toán*2, Ngữ văn, Vật lí				
			Toán*2, Vật lí, Hóa học				
			Toán*2, Vật lí, Tiếng Anh				
			Chứng chỉ quốc tế SAT, ACT; kết quả học tập THPT nước ngoài hoặc bài phỏng vấn				
27	K7480101T	Khoa học máy tính (đơn bằng 2+2) - <i>Chương trình liên kết Đại học Kỹ thuật Ostrava (Cộng hòa Séc)</i>	Toán*2, Vật lí, Tiếng Anh	X	Điểm thành phần Toán ≥ 150 hoặc Điểm TB 2HK lớp 12 môn Toán ≥ 5.0 hoặc Điểm thi THPT môn Toán ≥ 5.0 và IELTS ≥ 5.5 (tương đương)	Tổng điểm thi THPT 2026 của 3 môn trong tổ hợp xét tuyển PT1 (không nhân hệ số) hoặc điểm 3 môn (Toán + Văn + môn khác) $\geq 15/30$ (áp dụng với thí sinh tốt nghiệp năm 2026) và đạt ngưỡng điểm đầu vào do TDTU quy định.	623.75
			Toán*2, Hóa học, Tiếng Anh				
			Toán*2, Ngữ văn, Tiếng Anh				
			Toán*2, Ngữ văn, Vật lí				
			Toán*2, Tiếng Anh, Tin học				
			Toán*2, Vật lí, Hóa học				
			Chứng chỉ quốc tế SAT, ACT; kết quả học tập THPT nước ngoài hoặc bài phỏng vấn				
28	K7340101E	Quản trị kinh doanh toàn cầu (đơn bằng 2+2) - <i>Chương trình liên kết Trường Kinh doanh Emlyon (Pháp)</i>	Toán*2, Ngữ văn, Tiếng Anh	X	Điểm thành phần Tiếng Anh ≥ 150 hoặc Điểm TB 2HK lớp 12 môn Tiếng Anh ≥ 5.0 hoặc Điểm thi THPT môn Tiếng Anh ≥ 5.0 và IELTS ≥ 5.5 (tương đương)	Tổng điểm thi THPT 2026 của 3 môn trong tổ hợp xét tuyển PT1 (không nhân hệ số) hoặc điểm 3 môn (Toán + Văn + môn khác) $\geq 15/30$ (áp dụng với thí sinh tốt nghiệp năm 2026) và đạt ngưỡng điểm đầu vào do TDTU quy định.	612.9
			Toán*2, Hóa học, Tiếng Anh				
			Toán*2, Ngữ văn, Hóa học				
			Toán*2, Ngữ văn, Vật lí				
			Toán*2, Vật lí, Hóa học				
			Toán*2, Vật lí, Tiếng Anh				
			Chứng chỉ quốc tế SAT, ACT; kết quả học tập THPT nước ngoài hoặc bài phỏng vấn				
29	K7340101M	Kinh doanh (Tài chính, Kinh doanh quốc tế, Marketing, Kế toán, Quản trị nguồn nhân lực & Quan hệ lao động) (đơn bằng 2+1.5) - <i>Chương trình liên kết Đại học Massey (New Zealand)</i>	Toán*2, Ngữ văn, Tiếng Anh	X	Điểm thành phần Tiếng Anh ≥ 150 hoặc Điểm TB 2HK lớp 12 môn Tiếng Anh ≥ 5.0 hoặc Điểm thi THPT môn Tiếng Anh ≥ 5.0 và IELTS ≥ 5.5 (tương đương)	Tổng điểm thi THPT 2026 của 3 môn trong tổ hợp xét tuyển PT1 (không nhân hệ số) hoặc điểm 3 môn (Toán + Văn + môn khác) $\geq 15/30$ (áp dụng với thí sinh tốt nghiệp năm 2026) và đạt ngưỡng điểm đầu vào do TDTU quy định.	612.9
			Toán*2, Hóa học, Tiếng Anh				
			Toán*2, Ngữ văn, Hóa học				
			Toán*2, Ngữ văn, Vật lí				
			Toán*2, Vật lí, Hóa học				
			Toán*2, Vật lí, Tiếng Anh				
			Chứng chỉ quốc tế SAT, ACT; kết quả học tập THPT nước ngoài hoặc bài phỏng vấn				
30	K7220201	Ngôn ngữ Anh (đơn bằng 3+1) - <i>Chương trình liên kết Đại học West of England, Bristol (Vương quốc Anh)</i>	Toán, Ngữ văn*2, Tiếng Anh	X	Điểm thành phần Tiếng Anh ≥ 160 hoặc Điểm TB 2HK lớp 12 môn Tiếng Anh ≥ 5.5 hoặc Điểm thi THPT môn Tiếng Anh ≥ 5.5 và IELTS ≥ 5.5 (tương đương)	Tổng điểm thi THPT 2026 của 3 môn trong tổ hợp xét tuyển PT1 (không nhân hệ số) hoặc điểm 3 môn (Toán + Văn + môn khác) $\geq 15/30$ (áp dụng với thí sinh tốt nghiệp năm 2026) và đạt ngưỡng điểm đầu vào do TDTU quy định.	612.71
			Ngữ văn*2, Vật lí, Tiếng Anh				
			Ngữ văn*2, Hóa học, Tiếng Anh				
			Ngữ văn*2, Sinh học, Tiếng Anh				
			Ngữ văn*2, Lịch sử, Tiếng Anh				
			Ngữ văn*2, Địa lí, Tiếng Anh				
			Chứng chỉ quốc tế SAT, ACT; kết quả học tập THPT nước ngoài hoặc bài phỏng vấn				
31	K7220204	Ngôn ngữ Trung Quốc (song bằng 2+2) - <i>Chương trình liên kết Đại học Sư phạm Thượng Hải (Trung Quốc)</i>	Toán, Ngữ văn*2, Tiếng Anh	X	Điểm thành phần Tiếng Anh ≥ 160 hoặc Điểm TB 2HK lớp 12 môn Tiếng Anh/hoặc Tiếng Trung ≥ 5.5 hoặc Điểm thi THPT môn Tiếng Anh/ hoặc Tiếng Trung ≥ 5.5	Tổng điểm thi THPT 2026 của 3 môn trong tổ hợp xét tuyển PT1 (không nhân hệ số) hoặc điểm 3 môn (Toán + Văn + môn khác) $\geq 15/30$ (áp dụng với thí sinh tốt nghiệp năm 2026) và đạt ngưỡng điểm đầu vào do TDTU quy định.	612.71
			Ngữ văn*2, Tiếng Trung, Vật lí				
			Ngữ văn*2, Vật lí, Tiếng Anh				
			Toán, Ngữ văn*2, Tiếng Trung				
			Ngữ văn*2, Hóa học, Tiếng Anh				
			Ngữ văn*2, Sinh học, Tiếng Anh				
			Ngữ văn*2, Lịch sử, Tiếng Anh				

STT	Mã ngành	Tên ngành	Tổ hợp xét điều kiện	Tổ hợp gốc	Môn điều kiện	Ngưỡng đầu vào năm 2026	Điểm ngưỡng (thang điểm 1200)
			Ngữ văn*2, Địa lí, Tiếng Anh				
			Chứng chỉ quốc tế SAT, ACT; kết quả học tập THPT nước ngoài hoặc bài phỏng vấn				
32	P7340101	Quản trị kinh doanh (song bằng 2+2) - Chương trình dự bị liên kết Trường Đại học Kinh tế và Kinh doanh Praha (Cộng hòa Séc)	Toán*2, Ngữ văn, Tiếng Anh	X	Điểm thành phần Tiếng Anh ≥ 150 hoặc Điểm TB 2HK lớp 12 môn Tiếng Anh ≥ 5.0 hoặc Điểm thi THPT môn Tiếng Anh ≥ 5.0	Tổng điểm thi THPT 2026 của 3 môn trong tổ hợp xét tuyển PT1 (không nhân hệ số) hoặc điểm 3 môn (Toán + Văn + môn khác) $\geq 15/30$ (áp dụng với thí sinh tốt nghiệp năm 2026) và đạt ngưỡng điểm đầu vào do TDTU quy định.	612.9
			Toán*2, Hóa học, Tiếng Anh				
			Toán*2, Ngữ văn, Hóa học				
			Toán*2, Ngữ văn, Vật lí				
			Toán*2, Vật lí, Hóa học				
			Toán*2, Vật lí, Tiếng Anh				
			Chứng chỉ quốc tế SAT, ACT; kết quả học tập THPT nước ngoài hoặc bài phỏng vấn				
33	P7340101N	Quản trị nhà hàng - khách sạn (song bằng 2,5+1,5) - Chương trình dự bị liên kết Đại học Taylor's (Malaysia)	Toán*2, Ngữ văn, Tiếng Anh	X	Điểm thành phần Tiếng Anh ≥ 150 hoặc Điểm TB 2HK lớp 12 môn Tiếng Anh ≥ 5.0 hoặc Điểm thi THPT môn Tiếng Anh ≥ 5.0	Tổng điểm thi THPT 2026 của 3 môn trong tổ hợp xét tuyển PT1 (không nhân hệ số) hoặc điểm 3 môn (Toán + Văn + môn khác) $\geq 15/30$ (áp dụng với thí sinh tốt nghiệp năm 2026) và đạt ngưỡng điểm đầu vào do TDTU quy định.	612.9
			Toán*2, Hóa học, Tiếng Anh				
			Toán*2, Ngữ văn, Hóa học				
			Toán*2, Ngữ văn, Vật lí				
			Toán*2, Vật lí, Hóa học				
			Toán*2, Vật lí, Tiếng Anh				
			Chứng chỉ quốc tế SAT, ACT; kết quả học tập THPT nước ngoài hoặc bài phỏng vấn				
34	P7340201C	Tài chính và kiểm soát (song bằng 3+1, đơn bằng 2+2) - Chương trình dự bị liên kết Đại học khoa học ứng dụng Saxion (Hà Lan)	Toán*2, Ngữ văn, Tiếng Anh	X	Điểm thành phần Toán ≥ 150 hoặc Điểm TB 2HK lớp 12 môn Toán ≥ 5.0 hoặc Điểm thi THPT môn Toán ≥ 5.0	Tổng điểm thi THPT 2026 của 3 môn trong tổ hợp xét tuyển PT1 (không nhân hệ số) hoặc điểm 3 môn (Toán + Văn + môn khác) $\geq 15/30$ (áp dụng với thí sinh tốt nghiệp năm 2026) và đạt ngưỡng điểm đầu vào do TDTU quy định.	612.9
			Toán*2, Hóa học, Tiếng Anh				
			Toán*2, Ngữ văn, Hóa học				
			Toán*2, Ngữ văn, Vật lí				
			Toán*2, Vật lí, Hóa học				
			Toán*2, Vật lí, Tiếng Anh				
			Toán*2, Ngữ văn, Tin học				
			Toán*2, Vật lí, Tin học				
			Toán*2, Hóa học, Tin học				
			Toán*2, Tiếng Anh, Tin học				
			Chứng chỉ quốc tế SAT, ACT; kết quả học tập THPT nước ngoài hoặc bài phỏng vấn				
35	P7340301C	Kế toán (song bằng 3+1) - Chương trình dự bị liên kết Đại học West of England, Bristol (Vương quốc Anh); Chương trình dự bị liên kết Đại học khoa học ứng dụng Saxion (Hà Lan)	Toán*2, Ngữ văn, Tiếng Anh	X	Điểm thành phần Toán ≥ 150 hoặc Điểm TB 2HK lớp 12 môn Toán ≥ 5.0 hoặc Điểm thi THPT môn Toán ≥ 5.0	Tổng điểm thi THPT 2026 của 3 môn trong tổ hợp xét tuyển PT1 (không nhân hệ số) hoặc điểm 3 môn (Toán + Văn + môn khác) $\geq 15/30$ (áp dụng với thí sinh tốt nghiệp năm 2026) và đạt ngưỡng điểm đầu vào do TDTU quy định.	612.9
			Toán*2, Hóa học, Tiếng Anh				
			Toán*2, Ngữ văn, Hóa học				
			Toán*2, Ngữ văn, Vật lí				
			Toán*2, Vật lí, Hóa học				
			Toán*2, Vật lí, Tiếng Anh				
			Toán*2, Ngữ văn, Tin học				
			Toán*2, Vật lí, Tin học				
			Toán*2, Hóa học, Tin học				
			Toán*2, Tiếng Anh, Tin học				
			Chứng chỉ quốc tế SAT, ACT; kết quả học tập THPT nước ngoài hoặc bài phỏng vấn				
36	P7520201	Kỹ thuật điện - điện tử (song bằng 2+2) - Chương trình dự bị liên kết Đại học khoa học ứng dụng Saxion (Hà Lan)	Toán*2, Vật lí, Tiếng Anh	X	Điểm thành phần Toán ≥ 150 hoặc Điểm TB 2HK lớp 12 môn Toán ≥ 5.0 hoặc Điểm thi THPT môn Toán ≥ 5.0	Tổng điểm thi THPT 2026 của 3 môn trong tổ hợp xét tuyển PT1 (không nhân hệ số) hoặc điểm 3 môn (Toán + Văn + môn khác) $\geq 15/30$ (áp dụng với thí sinh tốt nghiệp năm 2026) và đạt ngưỡng điểm đầu vào do TDTU quy định.	623.75
			Toán*2, Hóa học, Tiếng Anh				
			Toán*2, Ngữ văn, Tiếng Anh				
			Toán*2, Ngữ văn, Vật lí				
			Toán*2, Tiếng Anh, Tin học				
			Toán*2, Vật lí, Hóa học				
			Toán*2, Vật lí, Tin học				

STT	Mã ngành	Tên ngành	Tổ hợp xét điều kiện	Tổ hợp gốc	Môn điều kiện	Ngưỡng đầu vào năm 2026	Điểm ngưỡng (thang điểm 1200)
			Chứng chỉ quốc tế SAT, ACT; kết quả học tập THPT nước ngoài hoặc bài phỏng vấn				
37	P7580201	Kỹ thuật xây dựng (song bằng 2+2) - <i>Chương trình dự bị liên kết Đại học La Trobe (Úc)</i>	Toán*2, Vật lý, Tiếng Anh Toán*2, Ngữ văn, Hóa học Toán*2, Ngữ văn, Tiếng Anh Toán*2, Ngữ văn, Vật lý Toán*2, Vật lý, Hóa học Toán*2, Vật lý, Tin học Chứng chỉ quốc tế SAT, ACT; kết quả học tập THPT nước ngoài hoặc bài phỏng vấn	X	Điểm thành phần Toán ≥ 150 hoặc Điểm TB 2HK lớp 12 môn Toán ≥ 5.0 hoặc Điểm thi THPT môn Toán ≥ 5.0	- TS tốt nghiệp THPT 2026: Tổng điểm thi THPT 2026 của 3 môn trong tổ hợp (không nhân hệ số) hoặc Toán + Văn + môn khác $\geq 15/30$ và đạt ngưỡng điểm do Trường quy định. - TS tốt nghiệp THPT trước 2026: đạt ngưỡng điểm do Trường quy định.	623.75
38	P7480101L	Công nghệ thông tin (song bằng 2+2) - <i>Chương trình dự bị liên kết Đại học La Trobe (Úc)</i>	Toán*2, Vật lý, Tiếng Anh Toán*2, Hóa học, Tiếng Anh Toán*2, Ngữ văn, Tiếng Anh Toán*2, Ngữ văn, Vật lý Toán*2, Tiếng Anh, Tin học Toán*2, Vật lý, Hóa học Chứng chỉ quốc tế SAT, ACT; kết quả học tập THPT nước ngoài hoặc bài phỏng vấn	X	Điểm thành phần Toán ≥ 150 hoặc Điểm TB 2HK lớp 12 môn Toán ≥ 5.0 hoặc Điểm thi THPT môn Toán ≥ 5.0	Tổng điểm thi THPT 2026 của 3 môn trong tổ hợp xét tuyển PT1 (không nhân hệ số) hoặc điểm 3 môn (Toán + Văn + môn khác) $\geq 15/30$ (áp dụng với thí sinh tốt nghiệp năm 2026) và đạt ngưỡng điểm đầu vào do TDTU quy định.	623.75
39	P7340120L	Kinh doanh quốc tế (song bằng 3 +1) - <i>Chương trình dự bị liên kết Đại học La Trobe (Úc)</i>	Toán*2, Ngữ văn, Tiếng Anh Toán*2, Hóa học, Tiếng Anh Toán*2, Ngữ văn, Hóa học Toán*2, Ngữ văn, Vật lý Toán*2, Vật lý, Hóa học Toán*2, Vật lý, Tiếng Anh Chứng chỉ quốc tế SAT, ACT; kết quả học tập THPT nước ngoài hoặc bài phỏng vấn	X	Điểm thành phần Tiếng Anh ≥ 150 hoặc Điểm TB 2HK lớp 12 môn Tiếng Anh ≥ 5.0 hoặc Điểm thi THPT môn Tiếng Anh ≥ 5.0	Tổng điểm thi THPT 2026 của 3 môn trong tổ hợp xét tuyển PT1 (không nhân hệ số) hoặc điểm 3 môn (Toán + Văn + môn khác) $\geq 15/30$ (áp dụng với thí sinh tốt nghiệp năm 2026) và đạt ngưỡng điểm đầu vào do TDTU quy định.	612.9
40	P7480101T	Khoa học máy tính (đơn bằng 2+2) - <i>Chương trình dự bị liên kết Đại học Kỹ thuật Ostrava (Cộng hòa Séc)</i>	Toán*2, Vật lý, Tiếng Anh Toán*2, Hóa học, Tiếng Anh Toán*2, Ngữ văn, Tiếng Anh Toán*2, Ngữ văn, Vật lý Toán*2, Tiếng Anh, Tin học Toán*2, Vật lý, Hóa học Chứng chỉ quốc tế SAT, ACT; kết quả học tập THPT nước ngoài hoặc bài phỏng vấn	X	Điểm thành phần Toán ≥ 150 hoặc Điểm TB 2HK lớp 12 môn Toán ≥ 5.0 hoặc Điểm thi THPT môn Toán ≥ 5.0	Tổng điểm thi THPT 2026 của 3 môn trong tổ hợp xét tuyển PT1 (không nhân hệ số) hoặc điểm 3 môn (Toán + Văn + môn khác) $\geq 15/30$ (áp dụng với thí sinh tốt nghiệp năm 2026) và đạt ngưỡng điểm đầu vào do TDTU quy định.	623.75
41	P7340101E	Quản trị kinh doanh toàn cầu (đơn bằng 2+2) - <i>Chương trình dự bị liên kết Trường Kinh doanh Emlyon (Pháp)</i>	Toán*2, Ngữ văn, Tiếng Anh Toán*2, Hóa học, Tiếng Anh Toán*2, Ngữ văn, Hóa học Toán*2, Ngữ văn, Vật lý Toán*2, Vật lý, Hóa học Toán*2, Vật lý, Tiếng Anh Chứng chỉ quốc tế SAT, ACT; kết quả học tập THPT nước ngoài hoặc bài phỏng vấn	X	Điểm thành phần Tiếng Anh ≥ 150 hoặc Điểm TB 2HK lớp 12 môn Tiếng Anh ≥ 5.0 hoặc Điểm thi THPT môn Tiếng Anh ≥ 5.0	Tổng điểm thi THPT 2026 của 3 môn trong tổ hợp xét tuyển PT1 (không nhân hệ số) hoặc điểm 3 môn (Toán + Văn + môn khác) $\geq 15/30$ (áp dụng với thí sinh tốt nghiệp năm 2026) và đạt ngưỡng điểm đầu vào do TDTU quy định.	612.9
42	P7340101M	Kinh doanh (Tài chính, Kinh doanh quốc tế, Marketing, Kế toán, Quản trị nguồn nhân lực & Quan hệ lao động) (đơn bằng 2+1.5) - <i>Chương trình dự bị liên kết Đại học Massey (New Zealand)</i>	Toán*2, Ngữ văn, Tiếng Anh Toán*2, Hóa học, Tiếng Anh Toán*2, Ngữ văn, Hóa học Toán*2, Ngữ văn, Vật lý Toán*2, Vật lý, Hóa học Toán*2, Vật lý, Tiếng Anh Chứng chỉ quốc tế SAT, ACT; kết quả học tập THPT nước ngoài hoặc bài phỏng vấn	X	Điểm thành phần Tiếng Anh ≥ 150 hoặc Điểm TB 2HK lớp 12 môn Tiếng Anh ≥ 5.0 hoặc Điểm thi THPT môn Tiếng Anh ≥ 5.0	Tổng điểm thi THPT 2026 của 3 môn trong tổ hợp xét tuyển PT1 (không nhân hệ số) hoặc điểm 3 môn (Toán + Văn + môn khác) $\geq 15/30$ (áp dụng với thí sinh tốt nghiệp năm 2026) và đạt ngưỡng điểm đầu vào do TDTU quy định.	612.9